TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2024/HS-ST
Ngày: 07-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Nam Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Xuyến

2. Bà Đặng Thị Ngọc Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Nhật Vi Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Quốc Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 152/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN LÂM CHÍ Đ; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 15/7/1990; Nơi sinh: Thành phố H; Hộ khẩu thường trú: I N, Phường G, quận B, Thành phố H; Chỗ ở: 80/9/30 T, phường T, Quận A, Thành phố H; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Toại C và bà Lâm Thị N; Có 01 (một) con sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2024.

(Bị cáo Đ có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phan Hoàng T, sinh năm 1997. (vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: Ấp C, thị trấn H, huyện T, tỉnh S.

Địa chỉ: A T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

2. Ông Nguyễn Thái B, sinh năm 1979. (vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: 72T, Phường V, Quận B, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 07/5/2024, Tổ tuần tra hình sự Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện bị cáo Nguyễn Lâm Chí Đ điều khiển xe gắn máy màu xanh đen, biển số: 59T1-86518 đến trước số E T, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh có biểu hiện nghi vấn. Tổ tuần tra dừng xe kiểm tra hành chính thì phát hiện trong túi đeo chéo màu đen trước ngực của bị cáo Đ có 01 (một) gói nylon bên trong có chứa tinh thể rắn không màu, 01 (một) cái nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy. Bị cáo Đ khai là ma túy nên Tổ tuần tra đưa về Công an P, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Lâm Chí Đ khai nhận: Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ thì vào khoảng 22 giờ ngày 06/5/2024, bị cáo Đ và đối tượng H (chưa rõ lai lịch) đánh bida tại Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, sau đó đối tượng H rủ bị cáo Đ đến khách sạn ở khu T (không rõ địa chỉ) để sử dụng ma túy thì bị cáo Đ đồng ý. Khoảng 01 giờ ngày 07/5/2024, bị cáo Đ chở theo bạn gái tên T1 (không rõ lai lịch) đến khách sạn thì được biết đối tượng H đã thuê phòng 402 ở cùng với người bạn gái nên bị cáo Đ thuê phòng 403 gần phòng đối tượng H ở với đối tượng T1. Sau khi vào phòng 403 thì đối tượng T1 đi ngủ trước còn bị cáo Đ đi qua phòng của đối tượng H, thấy đối tượng H đang sử dụng ma túy cùng với bạn gái của đối tượng H nên bị cáo Đ mua ma túy của đối tượng H với giá 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) gồm 01 (một) gói nylon chứa ma túy và 01 (một) nỏ hút bằng thủy tinh. Sau khi sử dụng ma túy tại phòng 402 xong thì phần ma túy còn dư trong túi nylon bị cáo Đ lấy cất giữ trong túi xách của bị cáo Đ rồi về phòng 403 ngủ. Đến khoảng 10 giờ 15 phút ngày 07/5/2024, bị cáo Đ trả phòng khách sạn, cất giữ số ma túy chưa sử dụng hết vào cây nỏ trong người và điều khiển xe gắn máy chở đối tượng T1 về. Trên đường về đến đường T, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (không rõ địa chỉ cụ thể) bị cáo Đ cho đối tượng T1 xuống xe để đi làm, còn bị cáo Đ tiếp tục chạy xe gắn máy đến trước số E T, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công

an phát hiện bắt quả tang như trên. Lời khai của bị cáo Đ phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 5669/KL-KTHS ngày 15/5/2024 của Phòng K Công an Thành phố H, xác định 01 (một) được gói niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Lâm Chí Đ và hình dấu Công an P1, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong có:

- 01 (một) ống thủy tinh (ký hiệu m_1), tìm thấy Methamphetamine, không xác định được khối lượng do mẫu quá ít.

- 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu m_2), là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,1595 gam (một phẩy một năm chín năm gam), loại Methamphetamine.

Vật chứng vụ án:

Thu giữ của bị cáo Nguyễn Lâm Chí Đ:

- Mẫu vật còn lại sau khi phục vụ giám định được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra gồm: 01 (một) ống thủy tinh và tinh thể không màu (m_2), có khối lượng 0,8936g (không phẩy tám chín ba sáu gam).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE số máy: MRRK2LL/A.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE, số máy: MRYT2LL, tình trạng hư màn hình, kính phía trước và phía sau đều bị vỡ.

- 01 (môt) chiếc xe gắn máy màu đen, biển số 59T1-865.18, số máy KF08E6001448KTCE1, số khung ZDCKF08A06F001312, qua xác minh xe do ông Nguyễn Thái B đứng tên chủ sở hữu. Ngày 02/02/2024, ông Bình bán xe lại cho ông Phan Hoàng T. Ngày 30/4/2024, ông T cho bị cáo Đ mượn xe sử dụng.

- 01 (một) túi màu đen, có dây đeo chéo.

- 01 (một) hộp nhựa bên trong có 01 (một) con dao bằng kim loại.

Tại Cáo trạng số 140/CT-VKS-Q3 ngày 09/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Lâm Chí Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà,

Bị cáo Nguyễn Lâm Chí Đ có lời khai phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Lời sau cùng: Bị cáo Đ đã nhận ra lỗi và biết mình sai nên mong Hội đồng xét xử xử nhẹ tội để sớm về với con gái.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông Phan Hoàng T và ông Nguyễn Thái B vắng mặt nên không có lời khai trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Lâm Chí Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị xử phạt bị cáo Đ từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng cũng như người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà các bị cáo đã trình bày nội dung lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 07/5/2024, Tổ tuần tra hình sự Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện bị cáo Nguyễn Lâm Chí Đ điều khiển xe gắn máy màu xanh đen, biển số: 59T1-86518 đến trước số E T, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh có biểu hiện nghi vấn. Tổ tuần tra dừng xe kiểm tra hành chính thì phát hiện trong túi đeo chéo màu đen trước ngực của bị cáo Đ có 01 (một) gói nylon bên trong có chứa tinh thể rắn không màu, 01 (một) cái nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy. Bị cáo Đ khai là ma túy do sử dụng chưa hết nên mang theo.

Tại Bản kết luận giám định số 5669/KL-KTHS ngày 15/5/2024 của Phòng K Công an Thành phố H, xác định 01 (một) được gói niêm phong bên ngoài có dấu vân

tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Lâm Chí Đ và hình dấu Công an P1, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong có:

- 01 (một) ống thủy tinh (ký hiệu m_1), tìm thấy Methamphetamine, không xác định được khối lượng do mẫu quá ít.

- 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu m_2), là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,1595 gam (một phẩy một năm chín năm gam), loại Methamphetamine.

[3] Bị cáo Đ có năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên có lỗi cố ý.

[4] Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội.

[5] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Lâm Chí Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, qua lời khai nhận tội của bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Lâm Chí Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo Nguyễn Lâm Chí Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với mẫu vật còn lại sau khi phục vụ giám định được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra gồm: 01 (một) ống thủy tinh và tinh thể không màu (m_2), có khối lượng 0,8936g (không phẩy tám chín ba sáu gam) là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE, số máy: MRRK2LL/A, và 01 (một) điện thoại di động Iphone số máy: MRYT2LL (tình trạng hư màn hình kính phía trước và phía sau bị vỡ) là tài sản của bị cáo Đ và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo Đ.

- Đối với 01 (môt) chiếc xe gắn máy màu đen, biển số 59T1-865.18, số máy KF08E6001448KTCE1, số khung ZDCKF08A06F001312, qua xác minh xe do ông

Nguyễn Thái B đứng tên chủ sở hữu. Ngày 02/02/2024, ông Bình bán xe lại cho ông Phan Hoàng T. Ngày 30/4/2024, ông T cho bị cáo mượn xe sử dụng nên trả lại xe cho ông T.

- Đối với 01 (một) túi màu đen, có dây đeo chéo và 01 (một) hộp nhựa bên trong có 01 (một) con dao bằng kim loại là vật không có giá trị và bị cáo Đ không nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với đối tượng H theo lời khai của bị cáo Đ thì đối tượng H là người bán ma túy cho bị cáo Đ để sử dụng trong phòng của đối tượng H tại khách sạn ở khu T, có dấu hiệu của tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Quá trình điều tra, đã tiến hành cho bị cáo Đ chỉ điểm khách sạn nơi bị cáo Đ mua ma túy nhưng đến nơi bị cáo Đ không nhớ đã vào khách sạn nào, đồng thời qua kiểm tra camera xung quanh khu vực trên Cơ quan điều tra không thu giữ được hình ảnh của bị cáo Đ. Do chưa xác định được lai lịch và địa điểm thực hiện hành vi liên quan đến đối tượng H nên Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét làm rõ xử lý sau.

Đối với đối tượng T1 (là bạn gái của bị cáo Đ), theo lời khai của bị cáo Đ mới quen biết được 01 (một) tháng nên chưa biết nhân thân, lai lịch của đối tượng T1. Hiện Cơ quan điều tra chưa truy xét được đối tượng T1 để làm rõ các vấn đề có liên quan trong vụ án.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Lâm Chí Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lâm Chí Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lâm Chí Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/5/2024.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy đối với:

- 01 (một) túi màu đen, có dây đeo chéo.

- 01 (một) hộp nhựa bên trong có 01 (một) con dao bằng kim loại.

- Trả lại cho bị cáo Đ đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone số máy: MRRK2LL/A và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone số máy: MRYT2LL/A (tình trạng hư màn hình, kính phía trước và phía sau đều bị vỡ).

- Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phan Hoàng T 01 (môt) chiếc xe gắn máy màu đen, biển số 59T1-865.18, số máy KF08E6001448KTCE1, số khung ZDCKF08A06F001312.

(Toàn bộ vật chứng ghi nhận tại Biên bản bàn giao nhận tang tài vật số: 01/BB/2025 ngày 04/11/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3).

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Lâm Chí Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Áp dụng Điều 331, Điều 333, Điều 336 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Quận 3;
- TAND TP. HCM;
- Chi cục THADS Quận 3;
- Công an Quận 3;
- PC53 - CATP.HCM;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Hoài Nam Phương